TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC G THÀNH PHỐ H	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1384/2025/QĐST-HNGĐ	*Thành phố H, ngày 28 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC G - THÀNH PHỐ H

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 68, 69, 70, 71, 72, 81, 82, 83, 84, 85, 86, 87, 107, 110, 116, 117, 118, 119 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 849/2025/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2025 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Bà Lại Thị Bích N, sinh năm: 1991

Địa chỉ thường trú: 130 Khu phố 15, phường TT, Thành phố H

2/ Ông Hứa Hoàng H, sinh năm: 1992

Địa chỉ thường trú: 3/189 Nội ô B, phường G, tỉnh T

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Lại Thị Bích N và ông Hứa Hoàng H chung sống với nhau có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 91/2015, quyển số 01/2015 do Uỷ ban nhân dân thị trấn G, huyện G, tỉnh T cấp ngày 11/6/2015. Nay bà N và ông H yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà Lại Thị Bích N và ông Hứa Hoàng H xác nhận có với nhau 01 (một) con chung là có với nhau 01 (một) con chung là trẻ Hứa Hoàng H1 sinh ngày 10/4/2018. Giao trẻ Hứa Hoàng H1 cho bà Lại Thị Bích N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ông Hứa Hoàng H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung chưa thành niên mỗi trẻ là 3.500.000 (Ba triệu năm trăm ngàn) đồng/ tháng cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành.

[3] Về tài sản chung và nghĩa vụ dân sự chung: Bà Lại Thị Bích N và ông Hứa Hoàng H xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí dân sự sơ thẩm: Lệ phí dân sự đối với yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng, bà Lại Thị Bích N và ông Hứa Hoàng H phải nộp.

Xét sự thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên được Tòa án chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Lại Thị Bích N và ông Hứa Hoàng H thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 91/2015, quyển số 01/2015 do Uỷ ban nhân dân thị trấn G, huyện G, tỉnh T cấp ngày 11/6/2015 không còn hiệu lực).

1.2. Về con chung: Bà Lại Thị Bích N và ông Hứa Hoàng H có với nhau 01 (một) con chung là trẻ Hứa Hoàng H1 sinh ngày 10/4/2018. Giao trẻ Hứa Hoàng H1 cho bà Lại Thị Bích N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ông Hứa Hoàng H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung chưa thành niên mỗi trẻ là 3.500.000 (Ba triệu năm trăm ngàn) đồng/ tháng cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành.

Kể từ ngày Toà án ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật và bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà bên phải thi hành án không thi hành khoản tiền nêu trên thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm tiền lãi theo mức quy định tại Điều 357 và 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Vì lợi ích của con chung, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Khi cần thiết, cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con.

1.3. Về tài sản chung và nghĩa vụ dân sự chung: Bà Lại Thị Bích N và ông Hứa Hoàng H xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí dân sự sơ thẩm: Lệ phí dân sự đối với yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng, bà Lại Thị Bích N và ông Hứa Hoàng H phải nộp. Bà Lại Thị Bích N và ông Hứa Hoàng H đã nộp 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu số 0027469 ngày 16/10/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố H nên được cấn trừ. Bà Lại Thị Bích N và ông Hứa Hoàng H đã nộp đủ lệ phí hôn nhân sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP. H;
- VKSND Khu vực G – Thành phố H;
- Phòng thi hành án dân sự Khu vực G – Thành phố H;
- UBND thị trấn G, tỉnh T (nay là phường G, tỉnh T);
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị L1